|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: | Ngày dạy: |

**BÀI 4: THỰC HÀNH TRẢI NGHIỆM**

**“KẾ HOẠCH CHI TIÊU CÁ NHÂN VÀ GIA ĐÌNH”**

Thời gian thực hiện: (01 tiết)

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức:**

- Làm quen với việc xây dựng một kế hoạch đơn giản về tài chính.

- Nhớ được các kiến thức về tỉ số phần trăm áp dụng vào những vấn đề cụ thể trong đời sống.

Kỹ năng:

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: HS có thể nêu tóm tắt được yêu cầu một cách cu thể, rõ ràng về các bài tập thực hành trải nghiệm Kế hoạch chi tiêu liên quan tới một số bài toán về tỉ số và tỉ số phần trăm, đọc, viết được các thuật ngữ toán học và viết được công thức tổng quát.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: thực hiện được các thao tác tư duy so sánh, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, … để hình thành kỹ năng tính toán, kỹ năng xây dựng kế hoạch tài chính đơn giản.

Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hóa toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ vụ, phương tiện toán học.

**3. Về phẩm chất:**

- Rèn luyện thói quen tự học, ý thức hoàn thành nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng hứng thú học tập cho học sinh.

- Giáo dục ý thức chi tiêu có kế hoạch.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm.

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (5 phút)

a) Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh sinh và từng bước làm quen với bài học.

b) Nội dung: Giáo viên trình bày vấn đề, học sinh trả lời câu hỏi.

c) Sản phẩm học tập: học sinh lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d) Tổ chức thực hiện

Những điểm cần lưu ý khi chuẩn bị bài giảng

- Học sinh sẽ được giao thu thập dữ liệu thực tế và làm việc này ở nhà trong một thời gian khá dài. Việc theo dõi thường xuyên và nắm chắc kết quả những việc đã giao cho học sinh chuẩn bị ở nhà là quan trọng. Đó sẽ là các dữ liệu mà các em phải xử lý. Nếu dữ liệu phi thực tế, học sinh tự nghĩ ra, thì kết quả xử lý sẽ không có ý nghĩa trải nghiệm và do đó tính giáo dục sẽ kém hiệu quả.

- Để bài học có tính giáo dục cao giáo viên cần biết trong số các học sinh trong lớp, học sinh nào được bố mẹ chu cấp tiền hàng tháng và có thể tự mình quyết định việc chi tiêu vào những việc gì. Điều đó rất cần thiết khi giao việc cho học sinh làm ở nhà, bởi vì mỗi trường hợp sẽ dẫn đến một kết quả riêng phù hợp với trường hợp đó.

- GV đề nghị 1 HS đưa bảng kê khai các khoản chi tiêu cá nhân và 1 HS đưa bảng kê khai các khoản chi tiêu của gia đình mình.

- GV đặt câu hỏi: Em thấy các khoản chi tiêu trong các bảng có hợp lí chưa?

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức** (15 phút)

a) Mục tiêu: Biết phân tích một kế hoạch về tài chính.

b) Nội dung: Kế hoạch về tài chính (SGK)

c) Sản phẩm học tập: Kết quả phân tích một kế hoạch về tài chính.

d) Tổ chức thực hiện

**Bước 1: Thu thập và lập bảng dữ liệu( nhiệm vụ HS làm ở nhà)**

1. Thời gian thực hiện:

Bước này giáo viên nên giao nhiệm vụ cho học sinh từ sớm (đầu học kì 2) để học sinh có thời gian thực hiện. Đến khi học xong Bài 31 (Một số bài toán về tỉ số và tỉ số phần trăm) thì có thể chuyển sang bước 2.

2. Cách thực hiện

\* Giáo viên chửi học sinh trong lớp thành hai danh sách:

- Danh sách 1 gồm những học sinh được bố mẹ chu cấp tiền hàng tháng và có thể tự mình quyết định việc chi tiêu và chi vào những việc gì.

- Danh sách 2 gồm những học sinh còn lại

\* Hướng dẫn học sinh cách ghi chép số liệu, cụ thể là:

- Thống nhất việc phân loại các khoản chi đối với mỗi danh sách để tiện theo dõi. Chi khoảng 10 khoản chi đối với danh sách 1, không quá 15 khoản chi đối với danh sách 2.

- Với mỗi khoản chi, đặc biệt đối với các khoản chi thường xuyên như tiền ăn, học sinh cần ghi chép hàng ngày, ghi hàng tuần, cuối cùng mới cộng lại để lấy tổng số tiền cho khoản chi cho khớp bảng dữ liệu chính thức.

- Đối với các học sinh thuộc danh sách 1, học sinh lập bảng căn cứ vào thực tế chi tiêu hàng tháng của chính mình.

- Đối với học sinh thuộc danh sách 2, học sinh lập bảng căn cứ vào thực tế chi tiêu hàng tháng của gia đình. Học sinh có thể hỏi bố mẹ để lập bảng.

- HS phân tích Bảng T1 ( SGK – 99), cho biết các khoản chi của anh Bình là gì?

**Bước 2: Lập bảng phân tích dữ liệu ( làm tại lớp)**

1. Thời gian thực hiện

- Sau khi học sinh hoàn thành bảng dữ liệu ban đầu T1.

2. Cách thực hiện

- Làm quen với việc phân tích dữ liệu dựa vào bảng T1. Giáo viên yêu cầu học sinh:

Hoàn thành cột cuối cùng trong bảng T1 (tính tỉ số phần trăm).

- Trao đổi trong lớp để trả lời câu hỏi: các khoản chi của anh Bình còn có gì chưa hợp lí?

Nên điều chỉnh thế nào?

- Phân tích cột cuối cùng trong bảng số liệu ban đầu của mỗi nhóm ( tính tỉ số phần trăm).

- Thống nhất các hạng mục cần phân chia (có thể chia theo cách chia 3 hạng mục như sách giáo khoa hoặc đưa ra các cách phân chia khác). Trao đổi trong nhóm để trả lời câu hỏi: mỗi hạng mục chỉ chi tiêu nên chiếm tỉ lệ là bao nhiêu phần trăm thì hợp lí?

Ghi lại câu trả lời đã thống nhất trong nhóm.

- Dựa vào bảng số liệu ban đầu và cách phân chia hạng mục đã thống nhất, hoàn thành bảng phân tích dữ liệu. Chú ý việc lựa chọn hạng mục để xếp các khoản chi cho hợp lí.

**3. Hoạt động 3: Luyện tập** (20 phút)

a) Mục tiêu: Biết phân tích, đánh giá một kế hoạch về tài chính đơn giản.

b) Nội dung: Kế hoạch về tài chính của cá nhân hoặc gia đình đơn giản.

c) Sản phẩm học tập: Kết quả phân tích một kế hoạch về tài chính của cá nhân hoặc gia đình.

d) Tổ chức thực hiện

- Chia số học sinh trong lớp thành các nhóm, mỗi nhóm khoảng 3-5 học sinh thuộc cùng một danh sách. Mỗi nhóm chọn lấy một bảng số liệu ban đầu có đầy đủ số liệu đánh giá hợp lí và tin cậy nhất. Nếu học sinh đều có bảng số liệu ban đầu tin cậy thì có thể tiến hành làm (cá nhân).

- Dựa vào những ghi chép đã có, học sinh lập bảng dữ liệu ban đầu (chính thức) theo mẫu bảng T1 ( SGK – 99)

- Lưu ý: Đây là công việc mà học sinh gần như phải làm hàng ngày và trong thời gian dài. Do đó giáo viên cần tổ chức để học sinh tự giám sát lẫn nhau để công việc không bị sao nhãng. Chẳng hạn, chia thành các nhóm thích hợp hoặc chia theo số học sinh vốn đã được tổ chức trong mỗi lớp học. Các nhóm đó tổ chức mỗi cá nhân báo cáo hàng tuần xem đã ghi chép được gì so với tuần trước.

- Lập bảng phân tích T2 theo hướng dẫn trong sách giáo khoa, tính giá trị cột cuối.

- Phân tích cột cuối cùng trong bảng số liệu ban đầu của mỗi nhóm ( tính tỉ số phần trăm).

- Thống nhất các hạng mục cần phân chia (có thể chia theo cách chia 3 hạng mục như sách giáo khoa hoặc đưa ra các cách phân chia khác). Trao đổi trong nhóm để trả lời câu hỏi: mỗi hạng mục chỉ chi tiêu nên chiếm tỉ lệ là bao nhiêu phần trăm thì hợp lí?

Ghi lại câu trả lời đã thống nhất trong nhóm.

- Dựa vào bảng số liệu ban đầu và cách phân chia hạng mục đã thống nhất, hoàn thành bảng phân tích dữ liệu. Chú ý việc lựa chọn hạng mục để xếp các khoản chi cho hợp lí.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng** (5 phút)

a) Mục tiêu: Giáo dục ý thức chi tiêu có kế hoạch.

b) Nội dung: Kế hoạch về tài chính của cá nhân hoặc gia đình.

c) Sản phẩm học tập: Quan điểm cá nhân về một kế hoạch về tài chính của cá nhân hoặc gia đình đơn giản.

d) Tổ chức thực hiện

**Bước 3: trao đổi về cách chi tiêu hợp lí (làm tại lớp).**

1. Thời gian thực hiện.

- Sau khi học sinh đã hoàn thành các bảng phân tích dữ liệu theo nhóm.

2. Cách thực hiện

- Thảo luận theo nhóm: so sánh các số ở cột cuối trong bảng phân tích của nhóm với các con số mà cả nhóm đã thống nhất. Từ đó từng người nêu ý kiến của mình về cách chi tiêu của gia đình hay cá nhân, thống nhất ý kiến chung của nhóm.

- Thảo luận chung cả lớp: giáo viên chọn những nhóm có chuẩn bị tốt nhất nên trình bày bảng phân tích và ý kiến chung của nhóm cho cả lớp nghe. Sau đó giáo viên cho học sinh phát biểu ý kiến trình bày quan điểm của riêng mình. Ít nhất mỗi danh sách nên có một một đại diện trình bày trên lớp.

- Giáo viên tổng kết chung.